

Bản án số: 15/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 28/9/2023

" Về việc Ly hôn "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN -TỈNH HÀ TĨNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Trang

Bà: Phạm Thị Oanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 28/9/2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST - HNGĐ ngày 14/8/2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXX-ST ngày 06/9/2023 và căn cứ Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/QĐST - HNGĐ ngày 21/9/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Cù Văn H1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn B, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 04/5/2023, bản tự khai ngày 22/8/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh H và anh Cù Văn H1 kết hôn với nhau vào ngày 20 tháng 8 năm 2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã S2, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, hôn nhân giữa chị H và anh H1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị và anh H1 chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H1 và chị H có quan điểm sống khác nhau, anh H1 không tu chí làm ăn, không chăm lo cuộc sống trong gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù mâu thuẫn giữa chị và anh H1 đã được hai bên gia đình nội ngoại hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Do không thể sống chung với nhau được nữa nên chị H và anh H1 đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay, từ khi sống ly thân cho đến nay vợ chồng không còn ai quan tâm, chăm sóc tới nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị H yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cù Văn H1.

Về con chung: Chị Lê Thị Thanh H và anh Cù Văn H1 không có con chung.

Về chia tài sản, nợ chung: Chị H và anh H1 không có tài sản chung, không cho ai vay nợ cũng như không vay nợ ai tài sản gì nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Cù Văn H1: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H1 theo đúng quy định của pháp luật, gồm: Thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H1 đều vắng mặt không có lý do, không hợp tác giải quyết vụ án. Tại phiên tòa ngày 21/9/2023, anh H1 vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa, đồng thời Quyết định hoãn phiên tòa đã được tổng đạt cho anh H1 theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay lần thứ hai bị đơn anh H1 vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, thấy rằng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, trình tự thủ tục hòa giải, thu thập chứng cứ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Thanh H được ly hôn với anh Cù Văn H1.

Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung nên đề nghị không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Lê Thị Thanh H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Lê Thị Thanh H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giải quyết ly hôn với anh Cù Văn H1, có địa chỉ: Thôn B, xã S2, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Trong tất cả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn anh Cù Văn H1 đều vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt tất cả các văn bản tố tụng hợp pháp cho anh H1. Ngày 06/9/2023, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 06/9/2023, ấn định thời gian mở phiên Tòa vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 21/9/2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tổng đạt cho anh H1 theo đúng quy định của pháp luật. Đến ngày giờ địa điểm như trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã nêu, phiên Tòa được diễn ra, tại phiên Tòa chị H có mặt, anh H1 vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, vì vậy HĐXX quyết định hoãn phiên tòa là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên hôm nay, mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H1 tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung*:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Thanh H và anh Cù Văn H1 đăng ký kết hôn vào ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại UBND xã S1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Hôn nhân giữa chị H và anh H1 được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Do đó hôn nhân giữa chị H, anh H1 là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, không có sự bình đẳng trong cuộc sống, hai người thường xuyên cãi vã, có lời nói xúc phạm nhau, đã có lần anh H1 đánh đập chị H. Mặc dù mâu thuẫn giữa chị H và anh H1 đã được hai bên gia đình nội ngoại hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Từ khi sống ly thân, vợ chồng không còn ai quan tâm, chăm sóc tới nhau nữa. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo hợp lệ cho anh H1 để giải quyết vụ án nhưng anh H1 đều vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ anh H1 không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn tại UBND xã S1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Qua xác

minh thể hiện chị H và anh H1 hiện tại đã sống ly thân với nhau, trước đây chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nên thiết nghĩ họ ly hôn để giải thoát cho nhau là phù hợp, để mỗi người có cuộc sống riêng của mình. Xét mâu thuẫn giữa chị H, anh H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc hai vợ chồng trở về đoàn tụ với nhau là không thể. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị H được ly hôn với anh H1 là có căn cứ.

2.2 *Về con chung*: Hai vợ chồng không có con chung nên không xem xét.

2.3 *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án. Căn cứ vào quá trình giải quyết vụ án, diễn biến tại phiên tòa và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Buộc chị H phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Thanh H được ly hôn với anh Cù Văn H1.

2. *Về nuôi con chung*: Hai vợ chồng không có con chung nên không xem xét

3. *Về chia tài sản chung và nợ chung*: Chị Lê Thị Thanh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Buộc chị Lê Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị Huyền đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006471 ngày 14/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Lê Thị Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Cù Văn H1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Bình;
- CCTHADS huyện Hương Sơn;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu HS,VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Sỹ Nam